

MOTTA SH

Dầu trục chính và thủy lực độ nhớt thấp

VG 2 | VG 5 | VG 10 | VG 15 | VG 22

Mô tả sản phẩm

MOTTA SH là dòng dầu trục chính và thủy lực độ nhớt thấp cho vòng bi trục chính tốc độ cao khe hở nhỏ, máy mài và máy tiện chính xác, và hệ thống thủy lực áp suất thấp hoặc bôi trơn đường khí phù hợp.

Tuần hoàn nhanh, ổn định oxy hóa, chống gỉ, kiểm soát bọt và thoát khí giúp chi tiết chính xác sạch và phản hồi nhạy; độ nhớt phải chọn theo tốc độ, khe hở, tải vòng bi và yêu cầu thiết bị.

Đặc tính & lợi ích

Đặc tính	Lợi ích cho khách hàng
Tuần hoàn nhanh	Độ nhớt thấp giúp dầu đến nhanh các chi tiết chính xác tốc độ cao.
Chống oxy hóa	Giúp duy trì tình trạng dầu và độ sạch của hệ thống.
Chống gỉ	Bảo vệ bề mặt kim loại chính xác chống ăn mòn.
Kiểm soát bọt và khí	Giúp bôi trơn ổn định và máy phản hồi chính xác.

Ứng dụng

- Trục chính máy công cụ tốc độ cao và vòng bi chính xác.
- Hệ thống tuần hoàn và thủy lực tải nhẹ yêu cầu dầu độ nhớt thấp.
- Cơ cấu chính xác yêu cầu cấp độ nhớt ISO đã chọn.

Luôn tuân theo khuyến nghị của nhà sản xuất thiết bị về cấp độ nhớt, cấp hiệu năng và chu kỳ bảo dưỡng.

Tham chiếu hiệu năng

Tiêu chuẩn / tham chiếu	Tham chiếu hiệu năng
ISO 6743-2 FD	Dầu trục chính tốc độ cao theo phân loại ISO 6743-2 FD cho cấp độ nhớt đã nêu.

Tham chiếu hiệu năng thể hiện mục tiêu pha chế / cấp hiệu năng, không phải chấp thuận, chứng nhận hay giấy phép chính thức trừ khi được nêu rõ.

Đặc tính điển hình

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	VG 2	VG 5	VG 10	VG 15	VG 22
Cấp độ nhớt ISO	ISO 3448	VG 2	VG 5	VG 10	VG 15	VG 22
Độ nhớt động học ở 40°C, cSt	ASTM D445	2	4.8	10	15	22
Độ nhớt động học ở 100°C, cSt	ASTM D445	0.95	1.53	2.61	3.28	4.1
Điểm đông đặc, °C	ASTM D97	-35	-15	-15	-9	-29
Điểm chớp cháy (COC), °C	ASTM D92	85	102	180	194	212
Tỷ trọng ở 15°C, kg/L	ASTM D4052	0.801	0.82	0.845	0.854	0.861

Bao bì

Hạng mục bao bì	Thông tin sản phẩm
Quy cách bao bì	Xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.
Dạng bao bì	Phuy công nghiệp và hàng rời; xác nhận khi đặt hàng.
Tình trạng cung cấp	Hình thức bao bì và thiết kế nhãn được xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.

Sức khỏe, an toàn & lưu kho

Về hướng dẫn sức khỏe, an toàn và môi trường, tham khảo Phiếu an toàn hóa chất (SDS) tương ứng trước khi sử dụng, lưu kho, vận chuyển hoặc thải bỏ.

Bảo quản trong bao bì gốc đầy kín, nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp, mưa, nhiệt độ cao và nhiễm bẩn. Áp dụng nhập trước xuất trước và giữ truy xuất mã lô trong toàn chuỗi phân phối.

Lưu ý về giá trị điển hình

Các giá trị nêu trên là đặc tính kỹ thuật điển hình, không phải thông số kỹ thuật sản phẩm. Có thể có sai lệch sản xuất thông thường. Các giá trị này không phải kết quả kiểm tra theo lô và không được dùng làm dữ liệu Giấy chứng nhận phân tích (COA).